

- GV: Phiếu viết tên từng bài TĐ (không có Y/C HTL). Phiếu HT ghi mẫu đơn như BT3

- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Kết nối bài học - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- Hát: “Mái trường mến yêu” - Mở SGK
2. Hoạt động luyện đọc (15 phút) * Mục tiêu: Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng / phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài. * Cách tiến hành: (Cả lớp)	
Việc 1: kiểm tra đọc (khoảng ¼ số HS lớp). - GV yêu cầu HS lên bốc thăm	- HS thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2 phút) - HS đọc bài theo yêu cầu ở phiếu HT. + Chú ý giọng đọc, tốc độ đọc + Cách ngắt, nghỉ câu (dấu câu, câu dài...) - HS trả lời câu hỏi
Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc - GV lưu ý tùy đối tượng HS mà Gv đặt câu hỏi cho phù hợp - GV nhận xét, đánh giá - GV yêu cầu những HS đọc chưa rõ ràng, rành mạch về nhà luyện đọc lại tiết sau tiếp tục ôn luyện . - Thông báo mức độ đạt được trong giờ kiểm tra của HS. => <i>Chú ý rèn kĩ năng đọc đúng cho đối tượng M1, M2, đọc diễn cảm cho các đối tượng M3, M4.</i>	- HS lắng nghe và rút kinh nghiệm - Lắng nghe
3. Hoạt động thực hành (15 phút) *Mục tiêu: - Đặt được 2 - 3 câu theo mẫu Ai là gì ? (BT 2). - Hoàn thành được đơn xin tham gia sinh hoạt câu lạc bộ thiếu nhi phường (xã, quận, huyện) theo mẫu (BT 3).	

*Cách tiến hành:	
<p>Bài tập 2 : Đặt 3 câu theo mẫu: Ai là gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đánh giá, nhận xét 7 – 10 bài - Nhận xét nhanh kết quả làm bài của HS - Gọi 1 số HS chia sẻ kết quả trước lớp. 	<p>=> Cá nhân – Cặp đôi – Lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài cá nhân. - Chia sẻ trong cặp. - Chia sẻ kết quả trước lớp: VD: + <i>Chúng em là HS lớp 3A</i> + <i>Mẹ em là công nhân.</i> + <i>Chú em là tài xế lái xe.</i>
<p>Bài tập 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát phiếu HT cho HS - Quan sát, giúp đỡ những đối tượng M1. <p>*GVKL: Nêu những phần cần có của lá đơn, như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Quốc hiệu, tiêu ngữ, ngày tháng</i> + <i>Nội dung đơn:....</i> + <i>Người viết đơn (ký tên)</i> 	<p>=> Cá nhân – Lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự tìm hiểu nội dung và làm bài vào phiếu học tập. - Chia sẻ kết quả trước lớp. - Lớp nhận xét bài của bạn. - Lắng nghe và ghi nhớ
<p>4. HĐ ứng dụng (1 phút)</p> <p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - VN tiếp tục luyện đọc cho hay hơn. - Ghi nhớ mẫu đơn - Trình bày 1 lá đơn xin tham gia một khóa bơi lội của phường (xã) hoặc quận (huyện).

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP ĐỌC:

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (tiết 4)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1.
- Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai làm gì ?
- Nghe - viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng quy định bài chính tả (BT 3);

tốc độ viết khoảng 55 chữ / 15 phút, không mắc quá 5 lỗi trong bài.

2. Kĩ năng: Rèn kĩ năng đọc, viết và kĩ năng sử dụng câu.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BI:

1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu viết tên từng bài TĐ (không có Y/C HTL).
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - GV kết nối kiến thức - Giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.	- Hát bài: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> - Lắng nghe - Mở SGK
2. Hoạt động luyện đọc (15 phút) * Mục tiêu: Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 55 tiếng / phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài. * Cách tiến hành: (Cả lớp)	
Việc 1: kiểm tra đọc (khoảng ¼ số HS lớp). - GV yêu cầu HS lên bốc thăm	- HS thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2 phút) - HS đọc bài theo yêu cầu ở phiếu HT. + Chú ý giọng đọc, tốc độ đọc + Cách ngắt, nghỉ câu (dấu câu, câu dài...) - HS trả lời câu hỏi
Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc - GV lưu ý tùy đối tượng HS mà Gv đặt câu hỏi cho phù hợp - GV nhận xét, đánh giá - GV yêu cầu những HS đọc chưa rõ ràng, rành mạch về nhà luyện đọc lại tiết sau tiếp tục ôn luyện . - Thông báo mức độ đạt được trong giờ kiểm tra của HS. => <i>Chú ý rèn kĩ năng đọc đúng cho đối tượng M1, M2, đọc diễn cảm cho các đối tượng M3, M4.</i>	- HS lắng nghe và rút kinh nghiệm - Lắng nghe
3. Hoạt động thực hành (15 phút) * Mục tiêu: - Đặt được câu hỏi cho từng bộ phận câu Ai làm gì ?	

- Nghe - viết đúng, trình bày sạch sẽ, đúng quy định bài chính tả (BT 3) ; tốc độ viết khoảng 55 chữ / 15 phút, không mắc quá 5 lỗi trong bài.

***Cách tiến hành:**

Bài tập 2 :

- GV nhận xét , chốt lại bài làm đúng.

Bài tập 3

- GV đọc đoạn văn.

+ *Đoạn văn nói về điều gì?*

- GV đọc chậm cho HS viết vào vở.

- Đánhs giá, nhận xét khoảng 7 – 10 bài.

- Nhận xét nhanh bài viết của HS: Về chữ viết, cách trình bày, nội dung bài viết,..

=> **Cá nhân – Cặp đôi – Lớp**

- HS đọc thầm, tự trả lời câu hỏi

- Chia sẻ kết quả cho bạn bên cạnh.

- Chia sẻ kết quả trước lớp:

+ *Ở câu lạc bộ, các em làm gì?*

+ *Ai thường đến câu lạc bộ vào ngày nghỉ?*

=> **Cả lớp**

- 1 HS đọc lại

- Vẽ đẹp của gió heo may

- HS viết bài

- Lắng nghe để rút kinh nghiệm

5. HD ứng dụng (1 phút) :

- VN xem lại bài đã học.

- Tiếp tục luyện đọc cho hay hơn.

6. HD sáng tạo (1 phút)

- Suu tầm 1 bài thơ có chủ đề về 1 mùa trong năm. Luyện viết lại cho đẹp

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TOÁN:

TIẾT 42. THỰC HÀNH NHẬN BIẾT VÀ VẼ GÓC VUÔNG BẰNG Ê KE

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Biết sử dụng ê ke để kiểm tra, nhận biết góc vuông, góc không vuông và vẽ được góc vuông trong trường hợp đơn giản.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng kẻ hình vẽ đơn giản

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

II. CHUẨN BI:

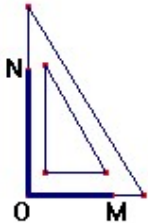
1. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu, thước êke. Các mảnh bìa để ghép thành hình như BT3
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Trò chơi: <i>Góc nào đây?</i> + GV vẽ ra một số góc vuông và góc không vuông, cho HS quan sát và gọi tên góc vuông và góc không vuông. - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- HS tham gia chơi, nêu đúng tên góc, đỉnh, cạnh (Ví dụ: Góc vuông, đỉnh O, cạnh OA, OB.) - Lắng nghe
2. HĐ thực hành (30 phút): * Mục tiêu: Hs sử dụng ê ke để kiểm tra, nhận biết góc vuông, góc không vuông và vẽ được góc vuông trong trường hợp đơn giản. * Cách tiến hành:	
<u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Lớp) - GV HD cách vẽ góc vuông đỉnh O: + Đặt ê ke sao cho đỉnh góc vuông của ê ke trùng với điểm O và 1 cạnh ê ke trùng với cạnh cho trước (Chẳng hạn OM) + Dọc theo cạnh kia của ê ke trùng với điểm O và 1 cạnh ê ke vẽ tia ON. ta được góc vuông đỉnh O cạnh OM, ON - Cho HS vẽ góc vuông đỉnh A, đỉnh B.	- HS đọc đề bài . Quan sát  - 2 HS lên bảng vẽ - Lớp dùng ê ke vẽ vào vở - HS dùng ê ke tự kiểm tra các góc trong hình vẽ trên SGK.
<u>Bài 2:</u> (Cá nhân - Lớp) - HS quan sát, giúp đỡ những em chưa biết cách đo.	- Chia sẻ kết quả trước lớp: => <i>Hình thứ nhất có 4 góc vuông, hình thứ 2 có 2 góc vuông.</i>
<u>Bài 3:</u> (Cá nhân – cặp – Lớp) - GV giới thiệu các mảnh ghép như trong SGK (dính lên bảng)	- HS làm bài cá nhân - Thảo luận trong cặp để tìm đáp án đúng.

<p>- Gọi 1 HS lên thực hành ghép trên bảng để kiểm chứng lại kết quả lớp vừa chia sẻ.</p> <p>Bài 5: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</p> <p>- GV kiểm tra, đánh giá riêng từng em</p>	<p>- Chia sẻ kết quả trước lớp: => Đáp án: Mảnh 1 + Mảnh 4; Mảnh 2 + Mảnh 3</p> <p>- HS tự làm rồi báo cáo sau khi hoàn thành. => <i>Gấp mảnh giấy để được góc vuông</i></p>
<p>3. HD ứng dụng (1 phút)</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Tập vẽ nhiều lần các góc vuông ra vở nháp</p>
<p>4. HD sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Tìm các đồ vật có dạng góc vuông ở gia đình. Dùng ê ke kiểm chứng lại.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

THỂ DỤC:

BÀI 17: ĐỘNG TÁC VƯỜN THỞ VÀ TAY CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Bước đầu biết thực hiện động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung

- Trò chơi “Chim về tổ”. Biết cách chơi tham gia chơi được

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi TC đúng luật.

3. Giáo dục: Giáo dục tinh thần rèn luyện tích cực.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

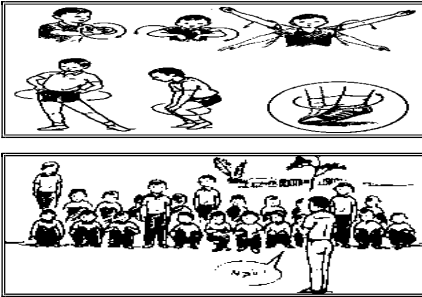
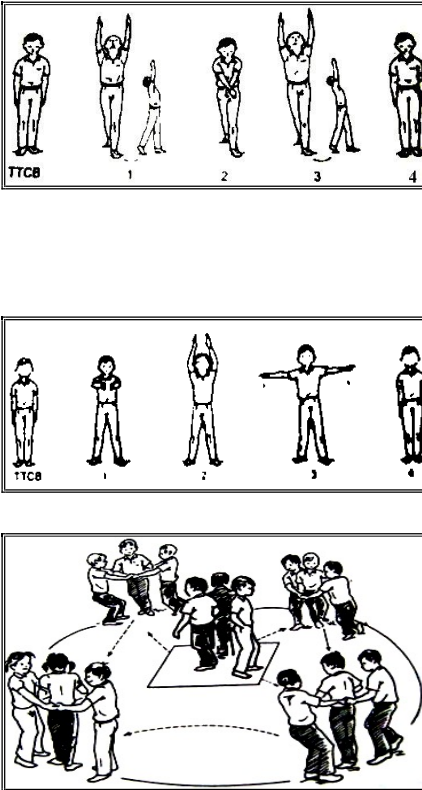

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.

- Phương tiện: Còi, kẻ sân chơi trò chơi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
----	----------	------------	---------------------

Phân mở đầu	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - Khởi động: Xoay các khớp - Cả lớp chạy chậm một vòng trên sân trường - Trò chơi “Đứng ngồi theo lệnh” 	<p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p> <p>3-4' - 2 lần</p>	
Phân cơ bản	<p>1/ Học động tác vươn thở:</p> <ul style="list-style-type: none"> ☞ Lần 1: GV nêu tên và giải thích động tác ☞ Lần 2: GV làm mẫu HS làm theo ☞ Lần 3: GV hô nhịp HS tập, GV cho HS quan sát tranh + Lần 4: Lớp trưởng hô nhịp cả lớp tập. GV theo dõi nhận xét, sửa sai <p>2/ Học động tác tay</p> <p>3/ Trò chơi “Chim về tổ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu lại trò chơi, luật chơi và cách chơi. - Tổ chức cho cả lớp cùng chơi có thưởng, phạt 	<p>7-8' - 4-5 lần</p> <p>2 x 8 nhịp</p> <p>7-8' - 6-7 lần</p> <p>7-8'</p>	
Phân kết thúc	<ul style="list-style-type: none"> - Đi thường theo nhịp và hát - GV cùng HS hệ thống bài - Nhận xét giờ học - Yêu cầu HS về ôn 2 động tác đã học 	<p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p> <p>1-2' - 1 lần</p>	

BUỔI CHIỀU:

MĨ THUẬT:

(GV chuyên trách)

ÂM NHẠC:

(GV chuyên trách)

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

Thứ tư ngày 31 tháng 10 năm 2018

TOÁN:

TIẾT 43. ĐỀ-CA-MÉT. HÉC-TÔ-MÉT.

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Biết tên gọi, kí hiệu của đề –ca-mét và héc –tô-mét.

- Biết quan hệ giữa đề –ca - mét và héc –tô-mét.
- Biết đổi từ đề –ca-mét và héc –tô-mét ra mét .

2. Kỹ năng: Có kỹ năng chuyển đổi đơn vị đo độ dài (hm, dam)

3. Thái độ: Thấy được vẻ đẹp của toán học . Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: BT1 (dòng 1,2,3); BT2 (dòng 1,2); BT3 (dòng 1,2)

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ, SGK
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (3 phút):</p> <p>- Đố vui: <i>Dài khoảng bao nhiêu?</i></p> <p>+ GV đưa ra 1 số đồ vật như cái bút, cái thước, quyển sách, cái bảng, rồi cho HS ước lượng chúng dài khoảng bao nhiêu cm, dm, m?</p> <p>+ <i>Muốn đo chiều dài của 1 ngôi trường ta làm thế nào?</i></p> <p>+ <i>Vậy nếu muốn đo chiều dài (khoảng cách) của 1 xã nọ sang xã kia thì sao?</i></p> <p>=> <i>Ta sẽ dùng các đơn vị khác lớn hơn đơn vị mét.</i></p>	<p>- HS tham gia ước lượng, thực hành dùng thước đo</p> <p>=> Ta có thể dùng thước mét để đo.</p> <p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày</p>

<p>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>bài vào vở.</p>
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới (13 phút) * Mục tiêu: - HS ôn lại các đơn vị độ dài đã học. - Nắm được tên gọi và kí hiệu của đề - ca - mét, héc – tô - mét. - Biết được mối quan hệ giữa đề - ca - mét và héc – tô - mét với mét. * Cách tiến hành: (Cả lớp)</p>	
<p><u>Việc 1:</u> Ôn lại các đơn vị đo độ dài đã học - GV nêu câu hỏi: + <i>Các em đã học những đơn vị đo độ dài nào ?</i> => GVKL: <i>Ngoài các đơn vị đo độ dài các em đã được học, còn một số đơn vị khác như đề – ca – mét, héc - tô – mét cũng dùng để đo độ dài.</i> <u>Việc 2:</u> Giới thiệu đề - ca - mét. - GV dùng thước dài 1m giới thiệu: + <i>Cây thước có độ dài 1mét, gấp 10 lần 1m, ta được độ dài là bao nhiêu?</i> - Đơn vị đo độ dài tương ứng với 10 mét có tên gọi là đề - ca - mét. + <i>Vậy đề - ca - mét là một đơn dùng để làm gì?</i> - Đề - ca - mét viết tắt là: dam 1dam=10m - GV nêu ví dụ: khoảng cách giữa hai đầu hè lớp học là 1đề - ca - mét <u>Việc 3:</u>Giới thiệu héc – tô - mét - Lớn hơn đề - ca - mét, ta có đơn vị đo độ dài là héc – tô – mét - Héc – tô - mét viết tắt là: hm Ta có: 1 hm = 10dam. + <i>1hm bằng bao nhiêu mét?</i> GV viết bảng 1hm=100m - GV nêu ví dụ khoảng cách giữa 2 cột điện ở ngoài đường là 1hm. - GVKL: 1hm = 100m; 1hm = 10dam</p>	<p>- HS nêu, lớp nhận xét bổ sung: ...mi-li-mét, đề-xi-mét, xăng-ti-mét, mét, ki-lô-mét. - 2HS đọc lại các đơn vị đo độ dài đã học - Lớp lắng nghe - ...10m - ...đo độ dài. - HS đọc cá nhân – Lớp đọc đồng thanh đơn vị dam - ...1hm =1 00m - HS lắng nghe - HS đọc lại</p>

3. HĐ thực hành (16 phút)

* **Mục tiêu:** Thực hành đổi đơn vị và thực hiện các phép tính về đơn vị đo độ dài.

* **Cách tiến hành:**

Bài 1: Cá nhân - Cả lớp.

- Cho HS chơi TC *Truyền điện*

Bài 2: Cá nhân - Cặp đôi – Lớp

- Đánh giá, nhận xét 7 – 10 bài
- Nhận xét nhanh kết quả làm bài của HS
(Lưu ý ghi nhớ những HS làm còn nhầm lẫn sai sót để lần sau giúp đỡ)

Bài 3: Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp

- GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng, chưa biết cách đổi.

- HS làm bài cá nhân

- Chia sẻ kết quả trước lớp bằng TC truyền điện

- HS làm bài cá nhân

- Chia sẻ kết quả trong cặp

- Báo cáo kết quả trước lớp

- HS làm việc cá nhân, thảo luận cặp đôi để thống nhất kết quả, sau đó chia kết quả trước lớp:

a) $25\text{dam} + 50\text{dam} = 75\text{dam}$

$8\text{hm} + 12\text{hm} = 20\text{hm}$

$36\text{hm} + 18\text{hm} = 54\text{hm}$

b) $45\text{dam} - 16\text{dam} = 29\text{dam}$

$67\text{hm} - 25\text{hm} = 42\text{hm}$

$72\text{hm} - 48\text{hm} = 24\text{hm}$

3. HĐ ứng dụng (2 phút):

4. HĐ sáng tạo (1 phút):

- Về xem lại bài đã học. Viết các số từ 1 đến 10 với đơn vị là dam và hm, sau đó đổi ra các đơn vị đã học khác.

- Về nhà cùng bố mẹ ước lượng thử khoảng cách từ nhà đến đầu ngõ là bao nhiêu dam; từ nhà đến trường là bao nhiêu hm.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I (tiết 5)

. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Mức độ, yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1.